

Bản án số: 36/2021/HS-ST
Ngày 02/02/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN DƯƠNG, TỈNH TUYÊN QUANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:** Ông Lê Tuấn Linh.
- **Các Hội thẩm nhân dân:** 1. Ông Hoàng Văn Hùng
2. Bà Hoàng Thị Oanh
- **Thư ký phiên toà:** Bà Hà Thị Vân Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương tham gia phiên toà:** Ông Nguyễn Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 29 tháng 01 và 01, 02 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Sơn Dương xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 34/2020/TLST-HS, ngày 30 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Lý Văn Q, sinh ngày 21/12/1971 tại huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang. Trú tại: Thôn L, xã Q, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang; dân tộc: Cao lan; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 01/12; con ông: Lý Đức N (đã chết) và bà: Đàm Thị S, sinh năm 1941; vợ: Lý Thị C, sinh năm 1970, con: có 02 con, lớn sinh năm 1991, nhỏ sinh năm 1993; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22/9/2020 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang (có mặt).

* **Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Nguyễn Văn T, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Tuyên Quang (có mặt).

* **Bị hại:** Ông Ban Văn H, sinh năm 1965; trú tại: thôn L, xã Q, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang (có mặt);

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đồng thời là người làm chứng:** Bà Lý Thị C, sinh năm 1970; trú tại: Thôn L, xã Q, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang (có mặt);

* **Những người làm chứng:**

1. Bà Vi Thị T, sinh năm 1957 (có mặt);
2. Bà Lý Thị C, sinh năm 1958 (vắng mặt);
3. Bà Hoàng Thị N, sinh năm 1968 (vắng mặt);

4. Cháu Trần Diệu L, sinh năm 2008 (vắng mặt);
 5. Cháu Trần Thị Kiều Tr, sinh năm 2005 (vắng mặt);
 6. Cháu Ninh Văn H, sinh năm 2006 (vắng mặt);
 7. Cháu Ninh Văn Th, sinh năm 2006 (vắng mặt);
 8. Cháu Lâm Quốc A, sinh năm 2004 (vắng mặt);
 9. Anh Ban Văn Th, sinh năm 1990 (có mặt);
- Đều trú tại: Thôn L, xã Q, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 14/8/2020, Lý Văn Q, sinh năm 1971, trú tại thôn L, xã Q, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang đi trần châu của gia đình tại cánh đồng Mây Ến thuộc thôn L, xã Q, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang. Cùng chăn trâu ở cánh đồng Mây Ến với Q có bà Vi Thị T, sinh năm 1957; bà Lý Thị C, sinh năm 1958; bà Hoàng Thị N, sinh năm 1968; cháu Trần Diệu L, sinh năm 2008; cháu Trần Thị Kiều Tr, sinh năm 2005; cháu Ninh Văn H, sinh năm 2006; cháu Ninh Văn Th, sinh năm 2006; cháu Lâm Quốc A, sinh năm 2004 đều trú tại thôn L, xã Q, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang. Q chăn trâu ở gần bờ ruộng của nhà ông Ban Văn H, sinh năm 1965, trú tại thôn L, xã Q, huyện Sơn Dương (nhà ông H cách đó khoảng 100 mét). Thấy trâu của Q ăn gần ruộng lúa nhà mình nên ông H đi ra vị trí Q ngồi ở bờ ruộng, cách ruộng lúa nhà ông H khoảng 15 mét, ông H nhắc Q chăn trâu cẩn thận, đừng để trâu ăn lúa nhưng Q không có phản ứng gì. Thấy vậy, ông H quay lưng lại đi về, lúc này trên tay Q cầm một đoạn gậy gỗ dài 1,65 mét, đường kính 3,5 cm, ông H đi được khoảng 5-7 mét thì Q cầm đoạn gậy gỗ chạy theo phía sau ông H, vụt một nhát trúng vào tai, mặt bên phải của ông H, ông H ngã nằm xuống đất, Q đứng cách vị trí ông H nằm khoảng 01 mét tiếp tục dùng gậy gỗ vụt liên tiếp nhiều nhát nữa vào đầu, mặt ông H. Bà T đang chăn trâu cách vị trí Q đánh ông H khoảng 05 mét chạy lại kêu lên và xin Q đứng đánh ông H nữa, thấy ông H đã bị thương bất tỉnh thì Q đuổi trâu đi. Bà T gọi con trai ông H là Ban Văn Th, sinh năm 1990, trú tại thôn L, xã Q đến đưa ông H đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Tuyên Quang.

Tại bản kết luận giám định pháp y về ADN số 301/20/TC-ADN ngày 25/8/2020 của Viện pháp y Quốc gia kết luận:

+ Thử định tính phát hiện nhanh vết máu người trên đoạn gậy gỗ dài khoảng 28 cm, đoạn gậy gỗ dài khoảng 01 mét (mẫu ký hiệu A1) và vùng chất màu nâu đỏ bám dính trên cây cỏ và dưới đất (mẫu ký hiệu A3): Dương tính.

+ ADN thu từ vết màu nâu đỏ trên đoạn gậy gỗ dài khoảng 28 cm, đoạn gậy gỗ dài khoảng 01 mét (mẫu ký hiệu A1) và vùng chất màu nâu đỏ bám dính trên cỏ cây và dưới đất (mẫu ký hiệu A3) trùng khớp hoàn toàn với ADN của Ban Văn H (mẫu ký hiệu M1)

+ ADN thu từ mẫu phết bề mặt đoạn gậy gỗ dài khoảng 01 mét ở phần không có vết màu nâu đỏ (mẫu ký hiệu A1) trùng khớp hoàn toàn với ADN của Lý Văn Q (mẫu ký hiệu M2)

+ Không thu được dữ liệu ADN đầy đủ từ đoạn gỗ thu tại vị trí số 02 (ký hiệu A2) nên không thể so sánh với ADN của Ban Văn H (mẫu ký hiệu M1) và Lý Văn Q (mẫu ký hiệu M2)

- Tại Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 76/KLGD ngày 21/9/2020 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc kết luận:

+ Lý Văn Q, sinh năm 1971, trú tại thôn L, xã Q, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang bị bệnh Tâm thần phân liệt – F20 (Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 về các rối loạn tâm thần và hành vi.

+ Tại thời điểm ngày 14/8/2020, Lý Văn Q bị bệnh tâm thần phân liệt, hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

+ Hiện tại Lý Văn Q bị bệnh tâm thần phân liệt, hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

- Tại bản kết luận giám định về thương tích số 225/2020/TgT ngày 22/9/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Tuyên Quang kết luận:

+ Dấu hiệu chính qua giám định: Tụ máu dưới màng cứng vùng trán thái dương trái 08%; Gãy cung tiếp gò má phải 08%; Gãy xương hàm dưới 25%; Mất răng số 1 hàm dưới bên phải 02%; Mất 1/3 vành tai phải 10%; Vỡ xoang hàm phải 07%; Sẹo gò má phải 06%; Sẹo góc hàm phải 06%.

+ Cơ chế, vật gây thương tích: Các thương tích tụ máu dưới màng cứng; gãy cung tiếp gò má phải; gãy xương hàm phải; mất 1/3 vành tai phải; vỡ xoang hàm phải là do vật tày tác động trực tiếp gây nên.

+ Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 54% (Năm mươi bốn phần trăm) theo phương pháp Cộng tại Thông tư.

Tại Cáo trạng số 136/CT-VKS, ngày 27/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương truy tố: Lý Văn Q về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự).

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với Lý Văn Q và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lý Văn Q phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự); điểm b, q khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Lý Văn Q từ 07 (bảy) năm đến 08 (tám) năm tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 đoạn gậy gỗ dài 01 mét, đường kính 3,5cm; 01 đoạn gậy gỗ dài 37cm, một đầu vót nhọn chu vi 06cm, một đầu bị gãy mới có chu vi 13cm; 01 đoạn gậy gỗ dài 28cm, đường kính 3,5cm; 02 miếng gạc y tế thấm chất màu nâu đen; trả lại cho bị cáo Lý Văn Q 01 áo sơ mi dài tay màu xanh lá cây và 01 quần sóc nam màu xám.

Ngoài ra, Đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo, những người tham gia tố tụng khác theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo, ông Nguyễn Văn T có ý kiến về các nội dung sau: nhất trí với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị HĐXX áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự bởi bị cáo là người có trình độ học vấn thấp, hiểu biết pháp luật hạn chế, là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị HĐXX áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo dưới mức khởi điểm của khung hình phạt. Không nhất trí với đề nghị của Viện kiểm sát về tình tiết bị cáo phạm tội có tính chất côn đồ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự bởi có tính chất côn đồ chỉ áp dụng đối với những người thực sự côn đồ, hung hãn vì nguyên cơ nhỏ nhất, còn đòi với bị cáo là người bị bệnh tâm thần phân liệt hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo không nhận thức được đúng hay sai vì vậy đề nghị HĐXX không áp dụng tình tiết có tính chất côn đồ. Từ những căn cứ trên đề nghị HĐXX áp dụng: điểm c khoản 3 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a Điều 134 Bộ luật hình sự), điểm b, q khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự. Tuyên bị cáo dưới mức khởi điểm của khung hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương đối đáp các nội dung sau: *Thứ nhất*, người bào chữa đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự về việc bị cáo là người có trình độ học vấn thấp, hiểu biết pháp luật hạn chế, là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn và áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo dưới mức khởi điểm của khung hình phạt, đề nghị HĐXX xem xét, quyết định. *Thứ hai*, về việc người bào chữa đề nghị không áp dụng tình tiết có tính chất côn đồ, Viện kiểm sát không nhất trí bởi giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn gì với nhau, nhưng vì nguyên cơ nhỏ nhất mà bị cáo thực hiện hành vi gây thương tích cho bị hại. Mặc dù bị cáo là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nhưng bị cáo vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình. Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên căn cứ điều khoản áp dụng đối với bị cáo Q.

Tại phiên tòa, bị cáo Lý Văn Q không thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo cho rằng những người tham gia tố tụng có mặt tại Tòa án gồm bị hại ông Ban Văn H, người làm chứng bà Vi Thị T, anh Ban Văn Th đều không phải là họ mà là người khác. Bị cáo khai, khoảng 14 giờ chiều ngày 14/8/2020 bị cáo đi chăn trâu, khi ra khỏi nhà bị cáo gặp một người đàn ông không quen biết có ngoại hình và mặc quần áo như bị cáo, người đàn ông này đe dọa và đòi chăn trâu hộ bị cáo, do bị cáo hoảng sợ nên bỏ chạy lên đồi gần đó. Ngoài gặp người đàn ông không quen biết thì chiều ngày 14/8/2020 bị cáo không gặp ông Ban Văn H hay người nào khác. Đến khoảng 17 giờ chiều cùng ngày bị cáo về nhà thì đã thấy 04 con trâu đang ở trong chuồng. Ngoài ra không có sự việc gì khác xảy ra. Bị cáo nhất trí với bản kết luận giám định pháp y về ADN, bản kết luận giám định pháp y tâm thần, bản kết luận giám định về thương tích. Về luận tội

của đại diện Viện kiểm sát và quan điểm bào chữa của người bào chữa, bị cáo không nhất trí vì bị cáo không gây thương tích cho bị hại H.

Người bị hại ông Ban Văn H khai: Khoảng 16 giờ 30 ngày 14/8/2020 ông đang ở nhà có nhìn về phía ruộng lúa của gia đình cách nhà khoảng 100 mét, thì thấy có 03 con trâu đi vào ăn lúa. Sau đó ông đi ra ruộng để xem trâu của ai. Khi ra đến nơi thấy có anh Lý Văn Q người cùng thôn đang ngồi chặn trâu ở bờ ruộng lúa nhà ông. Ông có bảo anh Q: *“Chú thả trâu kiểu gì mà không trông để trâu nó ăn hết lúa của tôi thế này, cho nó phá thế này tôi còn gì mà thu hoạch nữa”*. Ông nói xong anh Q không nói gì, ông quay người đi về khoảng 5-7 mét thì ông nghe thấy có tiếng người chạy lại gần sau lưng, ông có liếc mắt ra phía sau thì thấy anh Q đang cầm một đoạn cây gỗ, khi anh Q chạy phía sau lưng ông thì bất ngờ ông thấy đau nhói ở vùng mặt bên phải sau đó ông bị ngất lịm đi và không biết chuyện gì xảy ra nữa. Ông tỉnh lại thì đã được chữa trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Tuyên Quang. Lúc đó ông hỏi người nhà thì mới biết việc anh Q đánh ông, việc anh Q đánh ông như thế nào, đánh bao nhiêu nhất thì bản thân ông không biết. Về phần bồi thường dân sự: Ông yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền 29.303.510 đồng, trước khi mở phiên tòa vợ bị cáo bà Lý Thị C thay mặt gia đình đã bồi thường cho ông tổng số tiền 29.303.510 đồng, tại phiên tòa ông không yêu cầu đề nghị gì thêm. Ông nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không nhất trí với ý kiến tranh luận của người bào chữa cho bị cáo.

Người làm chứng bà Vi Thị T, sinh năm 1957, trú tại thôn L, xã Q, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang khai: Khoảng 14 giờ ngày 14/8/2020 bà đi chăn trâu tại khu vực cánh đồng Mây Ến thuộc thôn L, xã Q. Cùng đi chăn trâu với bà còn có nhiều người khác trong đó có ông Lý Văn Q. Khoảng 16 giờ cùng ngày ông Q dắt 04 con trâu về chặn tại khu vực gần bờ ruộng nhà ông Ban Văn H, khoảng 15 phút sau ông H một mình đi xuống ruộng lúa chỗ ông Q chặn trâu, trong lúc chặn trâu thấy ông Q cầm một đoạn gậy gỗ dài khoảng 1 mét, đường kính khoảng 03-04cm. Bà đang chặn trâu cách đó khoảng 5 mét. Bà không rõ giữa ông H và ông Q đã xảy ra chuyện gì, cũng không thấy cãi nhau thì nghe thấy một tiếng “Bụp”, bà nhìn thấy ông H nằm gục xuống dưới đất. Ông Q tiếp tục cầm đoạn gậy gỗ đánh liên tiếp nhiều phát vào phần đầu, mặt và mang tai của ông H, cụ thể đánh bao nhiêu phát bà không nhớ rõ. Bà có hô lên *“thôi đừng đánh nữa”* và chạy đến can ngăn nhưng ông Q vẫn cầm gậy vụt nhiều phát theo hướng từ trên xuống trúng vào đầu, mặt làm ông H bị thương bất tỉnh. Thấy ông H không cử động được nữa, máu chảy nhiều ở đầu, mũi thì ông Q dừng tay lại và dắt trâu đi về phía đồi cây, bỏ mặc ông H ở đó.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đồng thời là người làm chứng bà Lý Thị Ch, sinh năm 1970 (vợ bị cáo Q) khai: Khoảng hơn 16 giờ ngày 14/8/2020 chị dâu bà là Hoàng Thị N, người cùng thôn gọi điện thoại cho bà báo việc ông Q đánh ông H. Khi về đến nhà bà có hỏi ông Q: *“ông đi thả trâu với ông H như thế nào”* thì ông Q nói *“nó chạy từ nhà sang chỗ tôi, cầm cái liềm, tôi cầm cái cây đuổi vụt cho”* bà hiểu là ông Q cầm cây vụt ông H, còn vụt vào đâu, vụt như thế nào ông Q không nói. Sau khi sự việc xảy ra, bà là người trực tiếp bồi thường dân sự cho ông H với tổng số tiền 29.303.510 đồng. Bà không yêu cầu ông Q phải có trách nhiệm hoàn trả cho bà số tiền trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung vụ án:

Mặc dù tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều không thừa nhận hành vi dùng gậy gỗ vọt 01 nhát trúng vào vùng tai, mặt bên phải của ông Ban Văn H, sau đó vọt tiếp nhiều nhát trúng vào vùng đầu, mặt của ông H. Tuy nhiên, tại biên bản làm việc ngày 29/8/2020 (bút lục số 111) thể hiện bị cáo và vợ bị cáo bà Lý Thị C hoàn toàn nhất trí với nội dung kết luận giám định pháp y về ADN số 301/20/TC-ADN ngày 25/8/2020 không có thắc mắc, ý kiến gì; tại biên bản làm việc ngày 22/9/2020 (bút lục 164) cũng thể hiện bị cáo và vợ bị cáo hoàn toàn đồng ý với nội dung kết luận giám định về thương tích số 225/2020/TgT ngày 22/9/2020 không có thắc mắc, ý kiến gì; tại bút lục số 318 bị cáo khai có nội dung: *“Tôi đã được nhận quyết định khởi tố bị can, quyết định phê chuẩn quyết định khởi tố bị can ... tôi không có thắc mắc, ý kiến gì, tôi không thuê luật sư bào chữa cho tôi”*. Tại phiên tòa bị cáo cũng đều nhất trí với bản kết luận giám định pháp y về ADN, bản kết luận giám định pháp y tâm thần, bản kết luận giám định về thương tích. Lời khai của người làm chứng Vi Thị T tại giai đoạn điều tra (bút lục số 222-233) và tại phiên tòa bà đều khai: bà có nhìn thấy ông Q cầm 01 đoạn gậy gỗ dài khoảng 1 mét, đường kính khoảng 3cm – 4 cm. Bà nghe thấy tiếng “Bụp”, bà trực tiếp nhìn thấy ông H nằm gục xuống dưới đất. Ông Q tiếp tục cầm đoạn gậy gỗ đánh liên tiếp nhiều nhát vào phần đầu, mặt, mang tai ông H, cụ thể đánh bao nhiêu phát bà không nhớ rõ, bà hô lên *“thôi đừng đánh nữa”* và chạy đến can ngăn nhưng ông Q vẫn cầm gậy vọt nhiều nhát trúng đầu, mặt làm ông H bị thương bất tỉnh, không chống cự được. Thấy ông H không cử động được, máu chảy nhiều ở đầu, mặt thì ông Q dừng tay lại và dắt trâu đi về phía đồi cây. Ngoài ông Q thì không có ai đánh ông H nữa, khi đó chỉ có ông H và ông Q là đàn ông, không có ai nữa. Khi ông Q dùng gậy vọt vào đầu ông H nhiều phát thì bà đứng cách vị trí ông Q, ông H khoảng 5m, tầm nhìn không bị che khuất. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đồng thời là người làm chứng bà Lý Thị C (vợ bị cáo Q) tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa đều khẳng định việc sau khi gây thương tích cho ông H, bị cáo Q có nói lại với bà với nội dung: *“Nó (tức ông H) chạy từ nhà đến chỗ tôi, cầm cái liềm, tôi cầm cái gậy vọt cho”* (bút lục 281). Đồng thời, Tại bản kết luận giám định pháp y về ADN số 301/20/TC-ADN ngày 25/8/2020 của Viện pháp y Quốc gia kết luận: Thử định tính phát hiện nhanh vết máu người trên đoạn gậy gỗ dài khoảng 28 cm, đoạn gậy gỗ dài khoảng 01 mét (mẫu ký hiệu A1) và vùng chất màu nâu đỏ bám dính trên cây cỏ và dưới đất (mẫu ký hiệu A3): Dương tính; ADN thu từ vết màu nâu đỏ trên đoạn gậy gỗ dài khoảng 28 cm, đoạn gậy gỗ dài khoảng 01 mét (mẫu ký hiệu A1) và vùng chất màu nâu đỏ bám dính trên cỏ cây và dưới đất (mẫu ký hiệu A3) trùng khớp hoàn toàn với ADN của Ban Văn Hòa (mẫu ký hiệu M1); ADN thu từ mẫu phết bề mặt đoạn gậy gỗ dài khoảng 01 mét ở phần không có vết màu nâu đỏ (mẫu ký hiệu A1) trùng khớp hoàn toàn với ADN của Lý Văn Q (mẫu ký hiệu M2); Không thu được dữ liệu ADN đầy đủ từ đoạn gỗ thu tại vị trí số 02 (ký hiệu A2) nên không thể so sánh với ADN của Ban Văn H (mẫu ký hiệu M1) và Lý Văn Q (mẫu ký hiệu M2). Từ những căn cứ nêu

trên khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương truy tố đối với bị cáo Lý Văn Q về tội Cố ý gây thương tích là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đối với yêu cầu của người bào chữa cho bị cáo, đề nghị HĐXX áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự do bị cáo là người có trình độ học vấn thấp, hiểu biết pháp luật hạn chế, là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn. HĐXX không chấp nhận vì thực tế bị cáo là người dân tộc thiểu số, cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn nên đã có trợ giúp viên bào chữa cho bị cáo; Người bào chữa đề nghị không áp dụng tình tiết có tính chất côn đồ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự, HĐXX thấy rằng giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn gì với nhau, nhưng vì nguyên cơ nhỏ nhất khi bị hại nhắc bị cáo chăn trâu cẩn thận, đừng để trâu ăn lúa mà bị cáo thực hiện hành vi gây thương tích cho bị hại. Mặc dù bị cáo là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nhưng bị cáo vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình nên HĐXX áp dụng tình tiết có tính chất côn đồ theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát; Người bào chữa đề nghị áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng. HĐXX không chấp nhận vì tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều không thừa nhận hành vi phạm tội của mình, thể hiện bị cáo là người ngoan cố, coi thường pháp luật và sức khỏe của người khác.

Từ những chứng cứ trên có đủ cơ sở kết luận: Hồi 16 giờ ngày 14/8/2020, tại cánh đồng Mây Ẽn thuộc thôn L, xã Q, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang, Lý Văn Q, sinh năm 1971, trú tại thôn L, xã Q, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang, chỉ vì nguyên cơ nhỏ nhất, Q đã dùng gậy gỗ dài 1,65 mét, đường kính 3,5 cm (là hung khí nguy hiểm) vụt 01 nhát trúng vào vùng tai, mặt bên phải của ông Ban Văn H, sinh năm 1965, trú cùng thôn, sau đó vụt tiếp nhiều nhát trúng vào vùng đầu, mặt của ông H. Hậu quả: Ông H bị thương, Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 54% (*Năm mươi bốn phần trăm*). Hành vi của Q có tính chất côn đồ.

Hành vi của bị cáo Lý Văn Q đã phạm vào tội: "Cố ý gây thương tích", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự);

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của người khác. Bị cáo nhận thức rõ việc dùng gậy gỗ (là hung khí nguy hiểm) vụt vào vùng tai, vùng đầu của bị hại là có khả năng gây thiệt hại đến sức khỏe của họ nhưng vẫn cố tình thực hiện. Giữa bị cáo và bị hại từ trước đến nay không có mâu thuẫn gì, nhưng vì nguyên cơ nhỏ nhất khi bị hại nhắc bị cáo chăn trâu cẩn thận, đừng để trâu ăn lúa mà bị cáo thực hiện hành vi gây thương tích cho bị hại. Nguyên nhân dẫn đến việc phạm tội là do bản thân bị cáo, không có lỗi của bị hại. Hành vi đó của bị cáo có tính chất côn đồ, thể hiện sự coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe của người khác nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương truy tố bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" là có căn cứ, đúng pháp luật. Vì vậy, cần phải có mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

[2] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có tác động đến gia đình để bồi thường cho bị hại; bị cáo là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, q khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

[3] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Qua xem xét, nghiên cứu hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định: Quá trình điều tra và truy tố, xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và các văn bản pháp luật có liên quan. Khởi tố, điều tra, thu thập chứng cứ, truy tố đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Trước khi mở phiên tòa bị cáo và bị hại đã tự thỏa thuận về việc bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm hại cụ thể như sau: Bị cáo đã tác động đến gia đình bồi thường các khoản tiền viện phí, thuốc men, tiền công mất thu nhập của bị hại và người chăm sóc bị hại trong thời gian điều trị thương tích, tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe, tổn thất tinh thần cho bị hại ông Ban Văn H với tổng số tiền là 29.303.510đ (Hai mươi chín triệu ba trăm linh ba nghìn năm trăm mười đồng). Việc bồi thường đã hoàn thành trước khi mở phiên tòa nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết trong vụ án.

[5] Về vật chứng vụ án:

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 đoạn gậy gỗ dài 01 mét, đường kính 3,5cm; 01 đoạn gậy gỗ dài 37cm, một đầu vót nhọn chu vi 06cm, một đầu bị gãy mới có chu vi 13cm; 01 đoạn gậy gỗ dài 28cm, đường kính 3,5cm; 02 miếng gạc y tế thấm chất màu nâu đen. Xét thấy, đây là vật dụng không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

Ngoài ra còn thu giữ của bị cáo Lý Văn Q 01 áo sơ mi dài tay màu xanh lá cây và 01 quần sóc nam màu xám. Bị cáo yêu cầu nhận lại nên HĐXX cần tuyên trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo bản án:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự); điểm b, q khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

I. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lý Văn Q phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

II. Về hình phạt:

Xử phạt: Bị cáo **Lý Văn Q 06 (sáu)** năm **09 (chín)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam (22/9/2020).

III. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 đoạn gậy gỗ dài 01 mét, đường kính 3,5cm; 01 đoạn gậy gỗ dài 37cm, một đầu vót nhọn chu vi 06cm, một đầu bị gãy mới có chu vi 13cm; 01 đoạn gậy gỗ dài 28cm, đường kính 3,5cm; 02 miếng gạc y tế thấm chất màu nâu đen;

- Trả lại cho bị cáo Lý Văn Q 01 áo sơ mi dài tay màu xanh lá cây và 01 quần sóc nam màu xám.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/12/2020 giữa Công an huyện Sơn Dương và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Dương).

V. Về án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

- Bị cáo phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Sơn Dương;
- Công an huyện Sơn Dương;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- Trại tạm giam CA tỉnh TQ;
- Chi cục T.H.A DS huyện Sơn Dương;
- UBND xã Q;
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lê Tuấn Linh

